

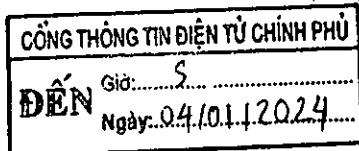
**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2023/NQ-HĐND

Ninh Bình, ngày 08 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Về việc ban hành Quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù
cho công tác Y tế dự phòng - Dân số trên địa bàn tỉnh Ninh Bình



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 17

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Xét Tờ trình số 208/TTr-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Nghị quyết Quy định một số nội dung
chi, mức chi đặc thù cho công tác Y tế dự phòng - Dân số trên địa bàn tỉnh Ninh
Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định một số nội dung chi,
mức chi đặc thù cho công tác Y tế dự phòng - Dân số trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân
tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình khóa XV, kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Y tế, Tài chính;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XV;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, ĐDBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, TP;
- Website Chính phủ, Công báo tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Ninh Bình;
- Lưu: VT, Phòng CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Mai Văn Tuất



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Một số nội dung chi, mức chi đặc thù cho công tác Y tế dự phòng - Dân số trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND
ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù cho công tác Y tế dự phòng - Dân số trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng nguồn ngân sách nhà nước triển khai thực hiện công tác Y tế dự phòng - Dân số trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Do ngân sách tỉnh đảm bảo, được bố trí trong dự toán hằng năm và nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

Đối với các nội dung chi không quy định mức chi cụ thể tại Nghị quyết này, kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật.

Chương II NỘI DUNG CHI, MỨC CHI CHO CÔNG TÁC Y TẾ DỰ PHÒNG - DÂN SỐ

Điều 4. Chi hỗ trợ người cho mẫu xét nghiệm

Chi hỗ trợ người cho mẫu xét nghiệm theo quy định về chuyên môn y tế để xác định các bệnh phục vụ công tác y tế dự phòng - dân số (riêng đối với hoạt động tiêm chủng mở rộng, chỉ thực hiện đối với các bệnh có vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng) trong các cuộc điều tra, thanh tra, kiểm tra, giám sát, bao gồm: Chi hỗ trợ người cho mẫu máu tĩnh mạch: 30.000 đồng/mẫu, chi hỗ trợ người cho mẫu máu mao mạch: 10.000 đồng/mẫu.

Điều 5. Chi tổ chức khám sàng lọc

Chi tổ chức khám sàng lọc, sàng lọc phát hiện, quản lý sàng lọc, chiến dịch, khám lưu động tại cộng đồng phục vụ công tác y tế dự phòng - dân số,

lồng ghép khám bệnh, chữa bệnh với khắc phục hậu quả thiên tai và củng cố quốc phòng, an ninh. Riêng đối với hoạt động tiêm chủng mở rộng, chỉ thực hiện đối với các bệnh có vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng (sau đây gọi chung là khám sàng lọc). Nội dung và mức chi bao gồm:

1. Chi phí xét nghiệm, thủ thuật lấy bệnh phẩm sinh thiết, làm tiêu bản mô bệnh học và các dịch vụ kỹ thuật y tế khác theo chuyên môn y tế (nếu có). Mức chi thực hiện theo giá dịch vụ y tế của cơ quan có thẩm quyền quy định đối với cơ sở y tế công lập hiện hành.

2. Chi thuê phòng, bát, bàn, ghế (nếu có), nhiên liệu, điện, nước, vật tư y tế phục vụ công tác khám sàng lọc.

Điều 6. Chi tư vấn, hướng dẫn tại cộng đồng

Chi tư vấn, hướng dẫn tại cộng đồng (không áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hưởng lương hằng tháng từ ngân sách nhà nước): Bồi dưỡng theo đối tượng tư vấn với mức 15.000 đồng/người được tư vấn/lần tư vấn, tối đa 300.000 đồng/người tư vấn/tháng. Riêng tư vấn về an toàn thực phẩm, mức chi 30.000 đồng/cơ sở được tư vấn/lần tư vấn, tối đa 450.000 đồng/người tư vấn/tháng.

Điều 7. Chi cho hoạt động phòng, chống phong

1. Bệnh nhân phong thuộc hộ nghèo được hỗ trợ:

a) Dụng cụ phục hồi chức năng cho bệnh nhân phong bị khuyết tật 1.300.000 đồng/bệnh nhân.

b) Trường hợp bệnh nhân nạo vét lỗ đào điều trị tại trạm y tế xã, cơ sở y tế khu vực được hỗ trợ 50.000 đồng/người/ngày, thời gian hỗ trợ không quá 20 ngày.

c) Trường hợp bệnh nhân phong bị cơn phản ứng phong nặng hoặc tai biến điều trị được hỗ trợ tiền thuê phương tiện vận chuyển từ nhà đến trạm y tế xã, khu điều trị phong hoặc bệnh viện đa khoa khu vực: Mức hỗ trợ tối đa bằng 0,2 lít xăng/km tính theo khoảng cách địa giới hành chính và giá xăng tại thời điểm sử dụng.

2. Chi thù lao cho người phát hiện bệnh nhân phong mới và giới thiệu hoặc đưa được họ đến cơ sở y tế khám chẩn đoán (không áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hưởng lương hằng tháng từ ngân sách nhà nước): 200.000 đồng/bệnh nhân.

Điều 8. Chi cho hoạt động phòng, chống sốt rét, sốt xuất huyết

1. Chi mua hóa chất, bình phun hóa chất, trang thiết bị, vật tư phòng, chống sốt rét, sốt xuất huyết.

2. Chi trả công người trực tiếp phun, tẩm hóa chất diệt muỗi (không áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hưởng lương hằng tháng từ ngân sách nhà nước): mức hỗ trợ một ngày bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng (tính theo ngày) theo quy định của Chính phủ đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

3. Chi trả công cho người làm mồi và người đi bắt muỗi đêm tham gia hoạt động phòng, chống sốt rét (không áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hưởng lương hằng tháng từ ngân sách nhà nước): 130.000 đồng/người/đêm.

4. Chi trả công cho người trực tiếp thực hiện các hoạt động vệ sinh môi trường, diệt bọ gậy, lăng quăng tại hộ gia đình và trong các đợt tổ chức chiến dịch phòng chống sốt xuất huyết (không áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức người lao động hưởng lương hằng tháng từ ngân sách nhà nước và thành viên hộ gia đình): 3.000 đồng/hộ/lần, tối đa một ngày bằng mức lương tối thiểu vùng (tính theo ngày) do theo quy định của Chính phủ đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

Điều 9. Chi cho hoạt động bảo vệ sức khỏe tâm thần

1. Chi mua thuốc cho bệnh nhân rối loạn tâm thần tại cộng đồng không có thẻ Bảo hiểm Y tế.

2. Hỗ trợ nhận viên y tế thôn, bản tham gia phục hồi chức năng cho bệnh nhân tâm thần tại cộng đồng: 30.000 đồng/bệnh nhân/tháng ở khu vực đồng bằng; 35.000 đồng/bệnh nhân/tháng ở khu vực miền núi nhưng không quá 150.000 đồng/thôn, bản/tháng.

Điều 10. Chi cho hoạt động tiêm chủng mở rộng

Chi mua bơm kim tiêm, hộp an toàn, vật tư cho tiêm chủng mở rộng.

Điều 11. Chi cho hoạt động dân số - kế hoạch hóa gia đình

1. Chi cập nhật thông tin về dân số - kế hoạch hoá gia đình của hộ gia đình vào sổ ghi chép ban đầu về dân số - kế hoạch hoá gia đình của cộng tác viên: 10.000 đồng/phiếu thu tin.

2. Chi in sổ sách ghi chép, theo dõi của cơ sở tham gia cung cấp dịch vụ dân số - kế hoạch hoá gia đình; thẻ theo dõi đối tượng phục vụ mục tiêu báo cáo của hoạt động dân số - kế hoạch hoá gia đình.

Điều 12. Chi cho hoạt động cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em

Chi mua vitamin A cho trẻ em dưới 5 tuổi (trừ các đối tượng đã được hỗ trợ mua vitamin A từ nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia và nguồn viện trợ).

Điều 13. Chi cho hoạt động an toàn thực phẩm

Chi xây dựng đề cương mô hình điểm về đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm đối với loại hình kinh doanh dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố; bếp ăn tập thể tại địa phương. Mức chi: 1.000.000 đồng/đề cương.

Điều 14. Chi cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS

1. Xét nghiệm phát hiện HIV/AIDS

a) Chi xét nghiệm HIV, nhiễm khuẩn lây truyền qua đường tình dục (STI) phục vụ các hoạt động chuyên môn trong các đợt giám sát dịch tễ học HIV/AIDS, giám sát các nhiễm khuẩn lây truyền qua đường tình dục (gồm giám sát trọng điểm, giám sát phát hiện, giám sát trọng điểm lồng ghép giám sát hành vi và các chỉ số sinh học) của các đối tượng bắt buộc phải xét nghiệm HIV theo quy định của pháp luật (bao gồm cả các đợt điều tra, phục vụ nghiên cứu). Mức chi áp dụng theo giá dịch vụ khám chữa bệnh, giá dịch vụ khám và điều trị HIV/AIDS và dự phòng lây truyền HIV do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đối với cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở điều trị HIV/AIDS và dự phòng lây truyền HIV công lập.

b) Chi hỗ trợ xét nghiệm tìm các chất ma túy trong máu, nước tiểu và các xét nghiệm thường quy khác theo quy định của Bộ Y tế đối với người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Mức chi áp dụng theo giá dịch vụ khám chữa bệnh, giá dịch vụ khám và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đối với cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở khám và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế công lập.

2. Chi triển khai can thiệp giảm tác hại và dự phòng lây nhiễm HIV (không áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức hưởng lương hằng tháng từ ngân sách nhà nước hoặc người đã được hưởng chế độ thù lao từ các nguồn kinh phí khác).

a) Chi hỗ trợ cho nhân viên tiếp cận cộng đồng đã được cấp thẻ: 500.000 đồng/người/tháng. Nhân viên tiếp cận cộng đồng đưa được đối tượng nguy cơ cao đi xét nghiệm có kết quả dương tính hoặc điều trị thuốc kháng HIV thì được hỗ trợ thêm 200.000 đồng/đối tượng, nhưng không quá 600.000 đồng/tháng.

b) Chi hỗ trợ sinh hoạt nhóm tuyên truyền viên đồng đẳng hằng tháng:

- Hỗ trợ 10.000 đồng/thành viên/tháng, nhưng tối đa 1.200.000 đồng/nhóm/năm.

- Hỗ trợ tài liệu tuyên truyền, phương tiện bảo hộ lao động thu gom vật dụng can thiệp, đồng phục cho hoạt động của nhóm tuyên truyền viên đồng đẳng.

c) Chi thăm hỏi khi thành viên trong nhóm tuyên truyền viên đồng đảng bị ốm đau: 100.000 đồng/lần, tối đa 3 lần/năm.

d) Trợ cấp một lần đối với thành viên tuyên truyền viên đồng đảng tích cực hoạt động có nhiều thành tích đóng góp trong công tác phòng, chống HIV/AIDS và có hoàn cảnh khó khăn: 200.000 đồng/thành viên.

3. Chi hỗ trợ điều trị HIV/AIDS và dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con

a) Hỗ trợ điều trị HIV/AIDS:

Người bị nhiễm HIV do tai nạn nghề nghiệp, rủi ro của kỹ thuật y tế, người dân có nguy cơ rủi ro lây nhiễm HIV khi tham gia cứu nạn, phòng tội phạm, phụ nữ mang thai, trẻ em dưới 6 tuổi, người nghèo, người dân tộc thiểu số (trừ đối tượng đã được cơ quan bảo hiểm xã hội thanh toán chi phí khám chữa bệnh từ nguồn quỹ Bảo hiểm Y tế hoặc được hỗ trợ từ các nguồn kinh phí khác) được hỗ trợ:

- Chi phí thực hiện các xét nghiệm theo quy định của Bộ Y tế phục vụ công tác điều trị. Mức chi áp dụng theo giá xét nghiệm, giá dịch vụ khám và điều trị HIV/AIDS do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đối với cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở điều trị HIV/AIDS công lập;

- Chi phí điều trị nhiễm trùng cơ hội cho người nhiễm HIV. Mức hỗ trợ 200.000 đồng/người/năm;

b) Hỗ trợ dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con: Chi xét nghiệm HIV cho phụ nữ mang thai tự nguyện xét nghiệm HIV, trẻ em dưới 18 tháng tuổi sinh ra từ người mẹ nhiễm HIV/AIDS. Mức chi áp dụng theo giá dịch vụ khám chữa bệnh, giá dịch vụ khám và điều trị HIV/AIDS do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đối với cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở điều trị HIV/AIDS công lập.

c) Người nhiễm HIV tử vong bị bỏ rơi hoặc không xác định được thân nhân: Cơ sở thực hiện việc mai táng được hỗ trợ chi phí mai táng, di chuyển thi thể, hài cốt theo quy định của pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm. Mức chi phí mai táng theo thực tế nhưng không quá 18.000.000 đồng/thi thể, hài cốt.

4. Chi mua thuốc kháng HIV (thuốc ARV) để cấp miễn phí cho các đối tượng quy định tại khoản 13 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống HIV/AIDS.

Điều 15. Chi tổ chức mít tinh, tháng hành động, chiến dịch truyền thông y tế - dân số

Chi bồi dưỡng người trực tiếp tham gia (không áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức hưởng lương hằng tháng từ ngân sách nhà nước): 60.000 đồng/người/ngày. Trường hợp hoạt động mít tinh, tháng hành động, chiến dịch truyền thông diễn ra trong $\frac{1}{2}$ ngày thì mức bồi dưỡng là 30.000 đồng/người/ngày.

Điều 16. Chi phòng chống bệnh do ký sinh trùng

1. Chi mua thuốc, hóa chất xét nghiệm, vật tư phòng, chống bệnh ký sinh trùng.
2. Chi hỗ trợ cho nhân viên y tế thôn, bản (làm nhiệm vụ phát túi, hướng dẫn lấy mẫu phân, dẫn đường đi phòng vấn cho các nhóm điều tra): 100.000đ/ngày/người; chi hỗ trợ cho nhân viên y tế thôn, bản thực hiện thu mẫu phân: 7.000đ/mẫu.

**Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 17. Điều khoản thi hành

1. Các nội dung chi khác không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định của pháp luật.
2. Trường hợp các văn bản trích dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế./.